Scanned with CamScanner

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Tuyết Mai.
2. Địa chỉ: Số nhà 355, Tổ dân số Phan Thiết 19, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07 - 21 giờ các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đỗ Thị Ngọc Mai	0002369/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CK Nội, Nhi, Răng hàm mặt, Hồi sức cấp cứu; Siêu âm.	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Th/s, Bác sỹ Phụ trách chuyên môn, KCB Nội -Nhi ;Răng Hàm Mặt; Chẩn đoán hình ảnh Hồi sức cấp cứu		
2	Đỗ Công Tuyến	0002366/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; CK Chẩn đoán hình ảnh về x-quang	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB Nội tổng hợp; Chẩn đoán hình ảnh		
3	Đỗ Thị Ánh Tuyết	0002341/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Chuyên khoa Nội/Nhi/Nội soi tiêu hóa/Siêu âm/Mắt	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB Nội - Nhi khoa; Nội soi tiêu hóa; Mắt;Chẩn đoán hình ảnh; Cấp cứu		
4	Tô Doãn Hồng	003137/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần; Chẩn đoán hình ảnh (Theo Quyết định số 36/QĐ-PKTM ngày 10/02/2022 của PKĐK Tuyết Mai).	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB Đa khoa; chuyên khoa Tâm thần; Nội tổng hợp; chẩn đoán hình ảnh		
5	Dương Văn Phúc	000400/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Ngoại khoa	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ Ngoại khoa		
6	Nguyễn Tuyết Hà	003392/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB CK YHCT		

Ký bởi: Nguyễn Thị Lành
Ngày ký: 05-11-2026 14:35:22 +07:00

STT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Trần Thị Tố Anh	000102/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội;Y học cổ truyền;Tai Mũi Họng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nội - Y học cổ truyền - Tai mũi họng		
8	Hoàng Thị Bích Lâm	003826/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm (QĐ số 35/QĐ-PKĐKTM ngày 01/9/2021)	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB Nội khoa/ Chẩn đoán hình ảnh		
9	Trần Kim Oanh	0001825/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa/CK PHCN, Khám sản khoa	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ KCB đa khoa khám sản khoa/CK PHCN		
10	Bùi Thị Bích Hạnh	250002/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB Nội Khoa-Da liễu; Siêu âm; Nội soi Tai mũi họng; Điện tim (Theo Quyết định số 34/QĐ-PKTM ngày 13/3/2021 của PKĐK Tuyết Mai).	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ khám Nội khoa-Da liễu,Chẩn đoán hình ảnh;Khoa Thăm dò chức năng;Cấp cứu		
11	Lương Thị Hòa	002517/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao/Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; KCB Nội Khoa/Khám bệnh, chữa bệnh vật lý trị liệu phục hồi chức năng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Lao; TMH;Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		
12	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	003394/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	07h00-21h00 T2T3T4T5T6	Bác sỹ Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt		
13	Nguyễn Ngọc Sơn	240042/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi họng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ		
14	Đỗ Đức Hiệp	000022/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ		
15	Hà Thị Mai Hương	0001014/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGĐ/Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ Phụ sản;Khoa Chẩn đoán hình ảnh;Khoa Thăm dò chức năng;Ngoại; Cấp cứu		
16	Nguyễn Mạnh Mùi	003868/HAG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Chẩn đoán hình ảnh (đọc phim cắt lớp vi tính ngực)/Thực hiện kỹ thuật chụp và đọc phim Xquang cơ bản	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ Chẩn đoán hình ảnh		

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
17	Đoàn Thị Mai Lan	0001829/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi họng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ		
18	Phạm Đức Cương	000098/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Nội	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sỹ		
19	Vương Việt Hoàng	000510/TQ-GPHN	Chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ		
20	Vũ Minh Thịnh	003175/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Chuyên khoa Xét nghiệm		
21	Nguyễn Phương Thảo	003851/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	CK xét nghiệm		
22	Nguyễn Ngọc Yến	004538/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	CK xét nghiệm		
23	Hoàng Văn Thiện	0001797/TQ-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00-21h00 CN	Bác sỹ KCB Chẩn đoán hình ảnh	Đang làm việc tại BV Đa khoa tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 - 17h00 T2T3T4T5T6T7	
24	Hoàng Thị Tuyết	002505/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi họng	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Đang làm việc tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Tỉnh Tuyên Quang từ 07h00-17h00 T2T3T4T5T6	
25	Đỗ Thị Thu Hà	000144/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội-Nhi, chuyên khoa Nội, Siêu âm tổng quát, Nội soi Tai Mũi Họng	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ KCB chuyên khoa Nội - Nhi - Tai Mũi họng; Chẩn đoán hình ảnh	Đang làm việc tại BV Phổi tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 – 17h00 T2T3T4T5T6	
26	Nguyễn Thế Hiến	0002368/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán và điều trị một số bệnh Da liễu thông thường (Theo Quyết định số 02/QĐ-PKTM ngày 11/3/2022 của PKĐK Tuyết Mai).	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ KCB đa khoa, Da liễu	Đang làm việc tại Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 – 17h00 T2T3T4T5T6	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
27	Nguyễn Thị Ngọc Bích	0004330/PT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Mắt	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ	0700-1700 T2T3T4T5T6 Tại trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang	
28	Hoàng Thị Hà Tuyên	000266/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội – Nhi/chuyên khoa PHCN	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6 Từ 07h00-21h00 T7CN	Bác sỹ Nội- Nhi; chuyên khoa PHCN	Đang làm việc tại BV Phổi tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 – 17h00 T2T3T4T5T6	
29	Lê Kim Việt	000104/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Nội/ Chuyên khoa Tâm thần	Từ 17h00-21h00 T2T3T4T5T6T7 Từ 07h00-21h00 CN	Bác sỹ KCB Nội khoa; Chuyên khoa Tâm thần	Đang làm việc tại BV Đa khoa tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 - 17h00 T2T3T4T5T6T7	
30	Nguyễn Thị Hòa	0001293/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		
31	Lâm Thị Oanh	003539/TQ-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Y sĩ	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		
32	Phạm Thị Tân	000514/TQ-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều Dưỡng		
33	Nguyễn Phương Duy	004343/TNG-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Y sĩ/ Điều dưỡng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		
34	Nguyễn Việt Nga	000744/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Y sỹ Châm cứu	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng; Y sỹ Châm cứu		
35	Lê Thị Hiền	000505/TQ-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng		
36	Đặng Thị Tân	0001031/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
37	Nguyễn Thu Trang	003964/TQ-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
38	Nông Văn Hệ	000822/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chụp X quang.	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ Chẩn đoán hình ảnh		
39	Nguyễn Thị Ương	000456/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Hộ sinh		
40	Trần Huy Hoàng	004121/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; Phục hồi chức năng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng; Kỹ thuật y		
41	Nguyễn Kiều Oanh	003040/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ thực hiện kỹ thuật chuyên ngành Y học cổ truyền theo QĐ số 44/QĐ-PKTM ngày 05/8/2022.	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		
42	Nguyễn Thị Minh Tâm	000247/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng		
43	Lê Thị Thảo	004213/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng		
44	Lê Văn Cường	004269/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
45	Hoàng Thị Tình	000351/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ Y học cổ truyền	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
46	Vũ Thị Nhiễu	000599/TQ-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Điều dưỡng		
47	Nguyễn Văn Nam	000111/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Y sỹ		
48	Hà Thị Ngọc Ánh	000735/TQ-GPHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
49	Nguyễn Thị Kim Cúc	000010/HAG-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Mắt; khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám Ngoại theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT tại bàn khám sức khỏe theo phạm vi hành nghề được cấp; ký kết luận khám sức khoẻ	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ		
50	Ma Đức Vỹ	0003087/HAG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt	07h00-21h00 T7CN	Bác sĩ	Đang làm việc tại Bệnh viện suối khoáng Mỹ Lâm tỉnh Tuyên Quang từ 7h00 -17h00 T2T3T4T5T6T7	
51	Vương Ngọc Chất	0000952/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên nghành ngoại khoa	07h00-21h00 T2T3T4T5T6T7CN	Bác sĩ		

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 11 năm 2026

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký và ghi rõ họ tên)

M.S.D.N: 5000840353 C.T.T.N.H.H CÔNG TY T.N.H.H ĐĂNG QUANG - PHÒNG KHÁM TUYẾT MAI P.MINH XUÂN - T.TUYÊN QUANG

Đỗ Thị Ngọc Mai

Scanned with CamScanner